

Số: 4073/CBTT-VAB/2023

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Thông tin doanh nghiệp: NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á (VAB)

- Mã chứng khoán: VAB
- Trụ sở chính: Tầng 4 -5 tòa nhà Samsora, 105 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: 02439.333.636 Fax: 02439.336.426
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Hồng Hải – Người được ủy quyền công bố thông tin theo Giấy ủy quyền số 122/2023/UQ-CT.HĐQT ngày 12/5/2023 của Chủ tịch HĐQT – Đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Việt Á.

2. Loại thông tin công bố:

Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu

3. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 23/12/2023, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á đã ban hành Nghị quyết số 268/2023/NQ-HĐQT v/v Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á.

Các nội dung này đã được đăng tải đầy đủ trên website chính thức của VAB tại địa chỉ: www.vietabank.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như “Kính gửi”
- Lưu HC, Phòng PC&GSTT

Người thực hiện công bố thông tin *lh***THÀNH VIÊN HĐQT****NGUYỄN HỒNG HẢI**

Số: 268/2023/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á
V/v: Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á của hiện hành;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Á ban hành kèm theo Quyết định số 121/2023/QĐ-HĐQT ngày 11/5/2023 của HĐQT;
- Căn cứ Nghị quyết số 254/2023/NQ-HĐQT ngày 19/12/2023 v/v phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu của VAB;
- Xét Tờ trình số 44/2023/TTr-TGD ngày 22/12/2023 v/v “Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á”;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày 23/12/2023 v/v “Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á”,

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á (Trái phiếu) đính kèm Nghị quyết này.
- Điều 2.** Tổ chức thực hiện:
- Giao Quyền Tổng Giám đốc quyết định (i) các chi phí có liên quan đến việc phát hành Trái phiếu và (ii) lựa chọn, thỏa thuận mức phí dịch vụ và ký hợp đồng với Đơn vị cung cấp các dịch vụ phát hành Trái phiếu (Bao gồm: Tổ chức tư vấn về hồ sơ chào bán Trái phiếu, Đại lý phát hành Trái

phiếu, Đại diện Người sở hữu Trái phiếu, và các đơn vị khác (nếu có)) phù hợp với quy định của Pháp luật và của Ngân hàng TMCP Việt Á.

- Giao Quyền Tổng Giám đốc (i) quyết định thời điểm phát hành, khối lượng phát hành, và lãi suất Trái phiếu của từng đợt phát hành; (ii) quyết định và ký Bản Công bố Thông tin và các tài liệu liên quan đến phát hành Trái phiếu; và (iii) chỉ đạo tổ chức triển khai phát hành Trái phiếu và các nội dung liên quan khác đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Ngân hàng TMCP Việt Á.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng Quản trị, Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối Quản lý và Kinh doanh vốn, Khối Quản lý và Kinh doanh vốn và các Đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (để th/h);
- Các thành viên HĐQT,
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓
CHỦ TỊCH



Phường Thành Long

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á**

(Kèm theo Nghị quyết số **268/2023/NQ** – HĐQT ngày **23/12/2023** của Hội đồng Quản trị)

1. Các căn cứ pháp lý liên quan đến đợt chào bán

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/20210 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN về Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thông tư 08/2020/TT-NHNN ngày 14/8/2020 sửa đổi, bổ sung Thông tư 22/2019/TT-NHNN, Thông tư 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2019/TT-NHNN;
- Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín

phiếu, chứng chi tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước;

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á;
- Căn cứ Các quy định của pháp luật.

2. Thông tin về Tổ chức Phát hành

- Tên Tổ chức Phát hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 55/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 31/05/2019.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0302963695, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 17/05/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4 và 5, tòa nhà Samsora Premier 105 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 3933 3636 Fax: (024) 3933 6426
- Website: vietabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 5.399.600.430.000 đồng (*Năm nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*)
- Ngành nghề kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 55/GP-NHNN ngày 31/5/2019 của VietABank gồm: Hoạt động trung gian tiền tệ khác, dịch vụ ngân hàng và các hoạt động khác của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Số tài khoản nhận tiền mua trái phiếu:
 - + Trường hợp Khách hàng chuyển từ ngân hàng khác về VAB:
 - Tên tài khoản thụ hưởng: Ngân hàng TMCP Việt Á
 - Mã Citad 01355002
 - Mở tại Ngân hàng TMCP Việt Á
 - + Trường hợp Khách hàng chuyển tiền từ tài khoản thanh toán mở tại VAB: VAB được phép trích tiền từ tài khoản thanh toán mở tại VAB để thực hiện hợp đồng

3. Mục đích phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á (Trái phiếu)

Tăng vốn cấp 2, tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung, tập trung vào các dự án đầu tư trung dài hạn.

4. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái phiếu

Căn cứ vào quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Nghị định 153) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, Ngân hàng TMCP Việt Á đáp ứng đầy đủ các điều kiện để phát hành Trái phiếu, cụ thể như sau:

Thuyk

TT	Điều kiện chào bán Trái phiếu	Thực tế Ngân hàng TMCP Việt Á	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1	Tổ chức phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam	Ngân hàng TMCP Việt Á là ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Văn bản chứng minh: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Số 0302963695, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 17/05/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.	Đáp ứng
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có)	Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết luôn thanh toán đủ và đúng hạn gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và/hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.	Đáp ứng
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Ngân hàng TMCP Việt Á đáp ứng đầy đủ các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật và NHNN.	Đáp ứng
4	Có phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung	Phương án phát hành trái phiếu được Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á phê duyệt.	Đáp ứng
5	Có báo cáo tài chính trong năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung	Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (Công ty kiểm toán thuộc danh sách các công ty được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng). Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Việt Á là ý kiến chấp nhận toàn phần.	Đáp ứng

6	Đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán	Đối tượng mua Trái phiếu do Ngân hàng TMCP Việt Á phát hành là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	Đáp ứng
---	--	--	---------

5. Thuyết minh việc đáp ứng các điều kiện chào bán Trái phiếu thành nhiều đợt

TT	Điều kiện chào bán Trái phiếu	Thực tế Ngân hàng TMCP Việt Á	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1	Các điều kiện phát hành quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung	Đã đáp ứng chi tiết theo thuyết minh ở mục 4 nêu trên.	Đáp ứng
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành Trái phiếu được phê duyệt theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung	Ngân hàng TMCP Việt Á có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt cho mục đích tăng vốn cấp 2 và cấp vốn cho nền kinh tế và đã được Hội đồng quản trị Ngân hàng phê duyệt.	Đáp ứng
3	Có phương án phát hành Trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt phát hành	Phương án phát hành Trái phiếu đã nêu rõ nội dung dự kiến về khối lượng, thời điểm phát hành và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt phát hành.	Đáp ứng
4	Thời gian phân phối Trái phiếu của từng đợt chào bán không quá 90 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 12 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết tuân thủ quy định về thời gian phân phối trái phiếu	Đáp ứng

6. Điều kiện và điều khoản của Trái phiếu chào bán

Tên Tổ chức Phát Hành	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á
Tên Trái Phiếu	Trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
Loại hình Trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều

Chuy

	kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Ngân hàng TMCP Việt Á theo các quy định hiện hành của pháp luật.
Hình thức phát hành	Trái phiếu phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
Đối tượng mua Trái Phiếu	Là nhà đầu tư chuyên nghiệp đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật chứng khoán
Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VNĐ)
Kỳ hạn Trái phiếu	07 (bảy) năm kể từ ngày phát hành
Lãi suất danh nghĩa Trái phiếu	<p>1. Lãi suất cố định: 8,5%/năm; hoặc</p> <p>2. Lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau:</p> <p style="text-align: center;">Lãi suất Trái phiếu = Lãi suất tham chiếu + biên độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãi suất tham chiếu (LSTC): là lãi suất tham chiếu dùng để xác định lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) Ngân hàng Thương mại Việt Nam bao gồm: BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank tại ngày xác định lãi suất. - Biên độ: 3,5%. - Ngày xác định lãi suất: là Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước ngày bắt đầu kỳ tính lãi của mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi, riêng Kỳ Thanh Toán Lãi đầu tiên, Ngày Xác Định Lãi Suất là 01 (một) Ngày Làm Việc trước Ngày Phát Hành. <p>3. Giao Tổng Giám đốc lựa chọn Lãi suất danh nghĩa của Trái phiếu theo phương án phát hành đã được phê duyệt tùy vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu, phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ.</p>
Mệnh giá Trái phiếu	100.000.000 đồng Việt Nam/Trái phiếu (Một trăm triệu đồng một Trái phiếu)
Tổng khối lượng Trái phiếu phát hành	Tối đa 10.000 trái phiếu (Mười nghìn trái phiếu) Khối lượng phát hành thực tế sẽ tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng vốn của Ngân hàng TMCP Việt Á và khả năng huy động trên thị trường.
Giá trị phát hành theo mệnh giá	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
Số đợt phát hành dự kiến	02 đợt

<p>Dự kiến khối lượng, thời điểm phát hành</p>	<p>Dự kiến khối lượng và thời điểm phát hành từng đợt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đợt 1: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng phát hành: Tối đa 5.000 (năm nghìn) trái phiếu, trị giá 500.000.000.000 đồng (năm trăm tỷ đồng) tính theo mệnh giá. + Thời điểm phát hành dự kiến: từ tháng 12 năm 2023. - Đợt 2: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng phát hành: Tối đa 5.000 (năm nghìn) trái phiếu, trị giá 500.000.000.000 đồng (năm trăm tỷ đồng) tính theo mệnh giá. + Thời điểm phát hành dự kiến: từ tháng 1 năm 2024 <p>Khối lượng và thời điểm phát hành của các đợt tùy thuộc vào điều kiện thị trường và tình hình giải ngân tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Á.</p>
<p>Phương thức phát hành Trái phiếu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bán trực tiếp cho nhà đầu tư Trái phiếu tại Trụ sở chính, các Chi nhánh/Phòng giao dịch của VAB trên phạm vi toàn quốc; và/ hoặc - Thông qua Đại lý phát hành.
<p>Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái phiếu</p>	<p>Tiền gốc Trái Phiếu: được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu trừ trường hợp Trái phiếu được mua lại trước hạn theo các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu.</p> <p>Tiền lãi Trái Phiếu: được trả định kỳ 12 tháng/lần vào Ngày Thanh Toán Lãi.</p> <p>Ngày thanh toán lãi Trái phiếu: là mỗi ngày tròn năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu trong suốt thời hạn Trái phiếu.</p> <p>Kỳ tính lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào ngày phát hành và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán lãi đầu tiên. Kỳ tính lãi tiếp theo sẽ bắt đầu vào ngày thanh toán lãi của kỳ tính lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán lãi của kỳ tính lãi tiếp theo hoặc ngày đáo hạn trái phiếu và / hoặc ngày mua lại trước hạn trái phiếu</p>
<p>Tính chất khác của Trái phiếu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong mọi trường hợp, quyền yêu cầu thanh toán của Người sở hữu Trái phiếu chỉ được giải quyết sau các yêu cầu thanh toán của tất cả các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác (không phải là chủ nợ thứ cấp). - Tổ chức phát hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ. - Trong thời hạn của Trái phiếu, Người sở hữu Trái phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán

	<p>Trái phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Ngân hàng TMCP Việt Á hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tổ chức phát hành chỉ được mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện mua lại, tổ chức phát hành vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng) để giám sát.
Đơn vị Tư vấn phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia (NSI)
Đại lý phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia
Đại diện Người sở hữu Trái phiếu	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia

7. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái phiếu trước hạn

Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn theo các quy định sau:

a. Mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành

- Ngân hàng TMCP Việt Á có quyền mua lại Trái phiếu trước hạn và Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu cho Ngân hàng TMCP Việt Á.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái phiếu cộng (+) các khoản lãi trái phiếu chưa thanh toán đến Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
- Thời điểm mua lại dự kiến: tại bất kỳ thời điểm nào sau 02 (hai) năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu.

b. Mua lại theo đề nghị của mỗi Người sở hữu Trái Phiếu

- Tròn sau 01 (một) năm kể từ ngày phát hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu được đề nghị bán lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa VAB và Người Sở Hữu Trái Phiếu. VAB có quyền từ chối mua lại hoặc thực hiện việc mua lại trái phiếu theo nhu cầu thực tế tại thời điểm thỏa thuận.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái phiếu cộng (+) các khoản lãi trái phiếu chưa thanh toán đến Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
- Thời điểm bán lại theo thỏa thuận là tại các ngày thanh toán lãi của các kỳ thanh toán lãi.

c. Mua lại Trái phiếu bắt buộc

VAB có nghĩa vụ mua lại bắt buộc Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi:

- VAB vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được

số Người Sở Hữu Trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

- VAB vi phạm phương án phát hành Trái phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- Các trường hợp khác theo quy định của Các Điều khoản và Điều Kiện của Trái phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái phiếu cộng (+) các khoản lãi trái phiếu chưa thanh toán đến Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

8. Chỉ tiêu tài chính trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Ngân hàng TMCP Việt Á trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành theo báo cáo tài chính đã kiểm toán:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	30/09/2023	Số liệu dự kiến thay đổi (1)
Vốn và các quỹ	5.723.928	6.377.817	7.261.906	7.750.139	
Vốn của tổ chức tín dụng	4.449.748	4.449.748	5.399.713	5.399.713	
Vốn điều lệ	4.449.636	4.449.636	5.399.600	5.399.600	
Thặng dư vốn cổ phần	99	99	99	99	-
Vốn khác	13	13	13	13	-
Quỹ của tổ chức tín dụng	276.854	276.854	374.938	508.532	-
Lợi nhuận chưa phân phối	997.325	1.651.215	1.487.256	1.828.352	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	13.543	-
Nợ phải trả	80.805.422	94.655.451	97.885.650	96.273.645	97.273.645
Các khoản nợ và vay NHNN	-	-	3.621.234	-	-
Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	18.166.994	23.197.110	21.641.510	4.923.753	-
Tiền gửi của khách hàng	59.271.860	67.690.999	70.208.558	87.658.121	-

Chức vụ

Phát hành giấy tờ có giá	1.357.635	1.882.027	150.000	90.000	1.090.000
Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	-	-	9.665	-
Nợ phải trả khác	2.008.933	1.885.315	2.264.347	3.592.106	-
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	93,38%	93,69%	93,09%	92,55%	92,62%
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)	14,12	14,84	13,48	12,42	12,55
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Tổng dư nợ vay trái phiếu (bao gồm tất cả các hình thức vay trái phiếu)/vốn chủ sở hữu	-	-	-	-	0,13
Lợi nhuận trước thuế	407.475	839.711	1.107.838	592.397	-
Lợi nhuận sau thuế	332.016	653.890	890.628	483.596	-
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,38%	0,65%	0,85%	0,46%	0,46%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	5,80%	10,25%	12,26%	6,24%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III năm 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Á)

9. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)

Chỉ tiêu	Tỷ lệ quy định	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	30/9/2023	Số liệu dự kiến thay đổi (1)
Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	≥ 8%	8,41%	9,17%	9,14%	9,01%	10,12%
	≤ 15% vốn tự có đối với 1 khách hàng	16,31%	15,04%	15,51%	12,14%	10,80%

Hạn chế cấp tín dụng với 1 khách hàng và người có liên quan	≤ 25% vốn tự có đối với 1 khách hàng và người có liên quan	5,60%	4,98%	23,30%	21,72%	19,32%
Tỷ lệ khả năng chi trả (trong 30 ngày)	Ngoại tệ: ≥ 10%	100,00%	242,94%	35,26%	18,32%	-
	Đồng Việt Nam: ≥ 50%	100,00%	101,50%	97,93%	195,59%	210,96%
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	≥ 10%	12,42%	16,24%	15,82%	13,38%	14,27%
Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung hạn và dài hạn		34,03%	33,58%	33,01%	28,50%	28,18%
Tỷ lệ mua, đầu tư Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	≤ 30%	16,18%	9,71%	8,34%	7,67%	-
Giới hạn góp vốn mua cổ phần	≤ 40% Vốn điều lệ	15,28%	14,85%	12,57%	11,61%	-
Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	≤ 87% (kể từ ngày 31/12/2020)	65,07%	59,42%	68,78%	72,05%	71,28%
	≤ 85% kể từ ngày 31/12/2021					
Tổng trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	≤ 20%	0,26%	0,23%	0,18%	5,04%	-
Tổng trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	≤ 20%	4,32%	0%	3,39%	0%	-

(1) Các chỉ tiêu tại cột này được tính toán trên giả định chỉ có số dư nợ phải trả thay đổi do phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành này, các chỉ tiêu khác của báo cáo tài chính không bị ảnh hưởng/thay đổi và được lấy từ Báo cáo tài chính quý III năm 2023

10. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái phiếu

- Các khoản nợ trái phiếu giai đoạn 2020 – 2022: Tổ chức Phát hành luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản gốc và lãi liên quan tới các trái phiếu đã phát hành.
- Các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) giai đoạn 2020 – 2022: Tổ chức Phát hành luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

11. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ

Thời điểm hiện tại Ngân hàng TMCP Việt Á không có dư nợ Trái phiếu.

Thuy

12. Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ chức Phát hành, khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành

Ngân hàng TMCP Việt Á hoạt động kinh doanh bình thường và đáp ứng đủ điều kiện thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành.

13. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hoặc ý kiến soát xét của kiểm toán đối với báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022:

Báo cáo kiểm toán độc lập (số tham chiếu 280323.013/BCTC.KT1) do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ký ngày 28/03/2023 nêu rõ “Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2022:

Báo cáo kiểm toán độc lập (số tham chiếu 280323.012/BCTC.KT1) do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ký ngày 28/03/2023 nêu rõ “Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét 6 tháng năm 2023:

Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ (số tham chiếu 220823.003/BCTC.KT1) do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ký ngày 22/08/2023 nêu rõ “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 30/06/2023 và kết quả hoạt động hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

- Báo cáo tài chính riêng lẽ soát xét 6 tháng năm 2023:

Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ (số tham chiếu 220823.002/BCTC.KT1) do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ký ngày 22/08/2023 nêu rõ “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 30/06/2023 và kết quả hoạt động riêng giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ riêng

giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

14. Phương thức phát hành Trái phiếu

Trái phiếu sẽ được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư Trái phiếu tại Trụ sở chính, các Chi nhánh/Phòng giao dịch của VAB trên phạm vi toàn quốc; và/ hoặc thông qua Đại lý phát hành.

15. Đối tượng chào bán Trái phiếu

Đối tượng chào bán Trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.

16. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu

Ngân hàng TMCP Việt Á dự kiến sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái phiếu để tăng vốn cấp 2, bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn của khách hàng; thực hiện cho vay nền kinh tế đối với một số ngành nghề dưới đây trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng và các quy định nội bộ của Tổ Chức phát hành.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Lĩnh vực	Giá trị giải ngân	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Năng lượng, điện	1.000	Quý I – II năm 2024
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo		
3	Xây dựng		
4	Ngành khác		
	Tổng cộng	1.000	

Ghi chú: Kế hoạch giải ngân thực tế sẽ được Ngân hàng chủ động điều chỉnh linh hoạt (bao gồm cả số tiền và lĩnh vực sử dụng vốn) theo thực tế hoạt động, nhu cầu vay vốn trung dài hạn của khách hàng và tiến độ cho vay nền kinh tế của Ngân hàng TMCP Việt Á).

Trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu, nguồn vốn thu được tạm thời nhàn rỗi sẽ được Ngân hàng TMCP Việt Á sử dụng để cho vay khách hàng có nhu cầu vốn ngắn hạn. Thời điểm giải ngân nguồn vốn từ phát hành Trái phiếu theo từng đợt phát hành sẽ căn cứ vào nhu cầu giải ngân tín dụng của khách hàng.

17. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

a. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

- Nguồn thu nợ gốc và lãi của các khoản vay được tài trợ vốn từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu.

Chuy

✓

- Nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh khác, từ nguồn vốn tự tích lũy và các nguồn vốn hợp pháp khác của Ngân hàng TMCP Việt Á.

b. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

- Tiền gốc Trái Phiếu: được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu trừ trường hợp Trái phiếu được mua lại trước hạn theo các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu.
- Tiền lãi Trái Phiếu: được trả định kỳ 12 tháng/lần vào Ngày Thanh Toán Lãi.
- Tiền lãi và tiền gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán bằng cách chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

18. Cam kết về công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành và các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái phiếu

- Cam kết công bố thông tin của Tổ chức Phát hành: Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết (i) thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ công bố thông tin của Tổ chức phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Thông tư 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153 (Thông tư 122); và (ii) chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin công bố.
- Cam kết đáp ứng điều kiện phát hành Trái phiếu: Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết và khẳng định đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 153, Thông tư số 122 và thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của NHNN Quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

19. Điều khoản về đăng ký, lưu ký

Trái phiếu được đăng ký, lưu ký theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/5/2023 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (Thông tư số 30), Quyết định số 44/QĐ-VSD ngày 03/7/2023 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt NamBan hành Quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và các quy định khác của pháp luật liên quan

20. Điều khoản về giao dịch Trái phiếu

- Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- Trái phiếu được giao dịch theo quy định tại Nghị định số 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, Thông tư số 30, Quyết định số 786/QĐ-SGDHN ngày 18/7/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc ban hành Bộ quy trình giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các quy định khác của pháp luật liên quan.

21. Quyền và trách nhiệm của Người Sở hữu Trái phiếu

- Được Tổ chức Phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153 và

- các văn bản sửa đổi, bổ sung; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái phiếu khi có yêu cầu;
- Được Tổ chức Phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn;
 - Được chuyển quyền sở hữu và sử dụng Trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật;
 - Quyền biểu quyết trong đó tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu Trái Phiếu thông qua nhưng không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên;
 - Người sở hữu Trái phiếu có trách nhiệm tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ chức Phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái phiếu và các cam kết khác của Tổ chức Phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái phiếu;
 - Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan;
 - Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
 - Có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ thuế phát sinh từ thu nhập chịu thuế của Người Sở hữu Trái phiếu;
 - Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có) theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu khi phát hành và phù hợp với quy định của pháp luật.

22. Quyền và trách nhiệm của Tổ chức Phát hành

- Được sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu theo mục đích phát hành Trái phiếu;
- Có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu khi phát hành;
- Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có) theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu khi phát hành và phù hợp với quy định của pháp luật.

23. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu

Theo quy định của pháp luật và theo các hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Á và các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu.

Nguyễn Văn A

[Handwritten mark]

Nguyễn Văn B